TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **170**/2018/HS-ST
Ngày: 23/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy;

- *Các Hội thẩm nhân dân*: - Ông Trần Quốc Sơn;

- Bà Dương Thị Thảo.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mai Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Thơ, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2018/TLST-HS ngày 02/7/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2018/QĐXXST-HS ngày 10/7/2018, đối với bị cáo:

Từ Hữu H; Sinh năm: 1976; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Xóm Ngã Tư, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Từ Hữu Thuận *(Đã chết);* Con bà: Trần Thị Tỷ *(Đã chết);* Vợ: Nguyễn Thị Hà Hạnh *(Đã ly hôn);* Có 03 con *(Con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2012)*; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; **Tiền án, tiền sự:** Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/3/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bị hại***: Anh Nguyễn Hoài Sơn; Sinh năm: 1983; ĐKNKTT: Số 87, đường Lộc Vượng, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Anh Sơn vắng mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Đỗ Văn Cương; Sinh năm 1985; ĐKNKTT: Thôn Đông Cao, xã Thụy An, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: P.109, Tập thể trung tâm nhiệt đới Việt Nga, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Anh Cương vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 7 năm 2017, do cần tiền tiêu xài cá nhân, qua mối quan hệ quen biết, **Từ Hữu H** đã đưa ra thông tin không có thật với anh Nguyễn Hoài Sơn *(Sinh năm 1983; ĐKNKTT: Số 87, đường Lộc Vượng, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định)* về việc: Tổng cục kỹ thuật - Bộ Quốc phòng đang có dự án xây dựng tường bao, đường nội bộ thuộc kho vũ khí tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, Huấn có thể giúp anh Sơn trúng thầu dự án này với chi phí 200.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng).* Anh Sơn đã đồng ý.

Khoảng giữa tháng 7 năm 2017, tại quán cà phê Hoa An Viên, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, do tin tưởng nên anh Sơn đã đưa cho **Từ Hữu H** 200.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)*, để Huấn giúp Sơn trúng gói thầu dự án của Tổng cục kỹ thuật. Hai bên không viết giấy biên nhận. Huấn nhận tiền và hẹn khoảng bảy ngày sẽ có kết quả anh Sơn trúng thầu. Đến hạn, không thấy có kết quả trúng thầu như đã thỏa thuận nên anh Sơn đã nhiều lần yêu cầu Huấn trả lại tiền. Ngày 19/7/2017, Huấn đã hỏi mượn chiếc xe ô tô Ford Ranger, BKS: 29C-814-64 của anh Đỗ Văn Cương *(Sinh năm: 1985; ĐK NKTT: P.109, Tập thể trung tâm nhiệt đới Việt Nga, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội)* để đặt cho anh Sơn làm tin và viết giấy biên nhận hẹn anh Sơn đến ngày 23/8/2017, nếu không lo được việc thì sẽ hoàn trả tiền cho anh Sơn.

Ngày 31/8/2017, anh Sơn vẫn không nhận được kết quả trúng thầu dự án và do Huấn cũng không trả lại tiền, nên anh Sơn đã làm đơn tố giác Huấn tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm.

Tại cơ quan điều tra, **Từ Hữu H** khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai thực tế thông tin về dự án là không có thật, do Huấn tự nghĩ ra để anh Sơn tin tưởng giao tiền cho Huấn sử dụng chi tiêu cá nhân.

Vật chứng thu giữ của anh Nguyễn Hoài Sơn: 01 giấy nhận tiền đề ngày 19/07/2017 do Huấn viết có nội dung: *"Có nhận của anh Nguyễn Hoài Sơn số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu) để lo công việc dự án..."*

Tại Kết luận giám định số 6801/KLĐT-PC54(DD4) ngày 04/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:*"Chữ viết, chữ ký đứng tên **Từ Hữu H** trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ viết, chữ ký đứng tên **Từ Hữu H** trên các tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người viết và ký ra".*

Về dân sự: Anh Sơn yêu cầu Huấn hoàn trả số tiền 200.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)* do Huấn đã chiếm đoạt. Đối với chiếc xe ô tô Ford Ranger BKS: 29C-814-64, anh Sơn đã bàn giao trả lại cho anh Cương, anh Cương đã nhận lại xe và không có yêu cầu về dân sự.

Tại cơ quan điều tra Huấn đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của Huấn phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật đã thu giữ và tài liệu điều tra khác.

Bản cáo trạng số 192/CT-VKS ngày 26/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo **Từ Hữu H** về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội).*

Điều luật quy định:

"*1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng*

thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;"

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo và kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo **Từ Hữu H** về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhiệm trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuy nhiên, số tiền bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là lớn, chưa khắc phục hậu quả, vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt đối với **bị cáo H** từ 08 đến 09 năm tù. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 584; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, buộc **bị cáo H** phải bồi thường cho anh Sơn số tiền 200.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)*; Về xử lý vật chứng: 01 giấy nhận tiền đề ngày 19/07/2017 do Huấn viết, đề nghị lưu hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng giữa tháng 7 năm 2017, tại quán cà phê Hoa An Viên, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, **Từ Hữu H** vì mục đích tư lợi, đã có hành vi gian dối, đưa ra thông tin sai sự thật về việc: Tổng cục kỹ thuật - Bộ Quốc phòng đang có dự án xây dựng tường bao, đường nội bộ thuộc kho vũ khí tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, Huấn có thể giúp anh Nguyễn Hoài Sơn trúng thầu dự án này. Mặc dù Huấn không có khả năng và thẩm quyền giải quyết, nhưng bằng thủ đoạn gian dối như trên, Huấn đã chiếm đoạt số tiền: 200.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)* của anh Sơn và chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi nêu trên của **bị cáo H** đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội).* Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố **bị cáo H** là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác do mình thực hiện là gian dối, nhằm tạo lòng tin có thể giúp anh Sơn trúng thầu dự án xây dựng của Tổng cục kỹ thuật - Bộ Quốc phòng nhằm chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)* của anh Sơn để chi tiêu cá nhân, là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải chịu

trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng xét số tiền bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là lớn, chưa khắc phục hậu quả. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, xét thấy, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 584; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, buộc **bị cáo H** phải bồi thường cho anh Sơn số tiền 200.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng),* như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy nhận tiền đề ngày 19/07/2017 do Huấn viết.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt **bị cáo H** từ 08 đến 09 năm tù, là chưa phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 3 Điều 174; Điểm s Khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

Tuyên bố: Bị cáo **Từ Hữu H** phạm tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo **Từ Hữu H 07** *(Bẩy)* **năm 06** *(Sáu)* **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2018.

Căn cứ Khoản 1 Điều 584; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Về trách nhiệm dân sự: **Bị cáo H** phải bồi thường cho anh Nguyễn Hoài Sơn số tiền: 200.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng)*.

Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy nhận tiền đề ngày 19/07/2017 do Huấn viết.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụngán phí và lệ phí Toà án;

Về án phí: **Bị cáo H** phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 10.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười triệu đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án, có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền trên, thì phải chịu lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà Nước quy định đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND quận Nam Từ Liêm;
- Ủy ban nhân dân xã Yên Giang, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
- Gia đình bị cáo;
- Lưu HS - VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.